

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2023

KIẾN NGHỊ VỀ QUỸ ĐẤT VÀ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG TRONG CHĂN NUÔI

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thay mặt cho các doanh nghiệp và người chăn nuôi Việt Nam, Hội Chăn nuôi và các Hiệp hội lĩnh vực chăn nuôi xin kính gửi đến Bộ trưởng lời kính chúc sức khỏe và chúc Bộ Tài nguyên và Môi trường luôn là Cơ quan tin cậy trong hoạt động quản lý về tài nguyên và môi trường quốc gia, trong đó có lĩnh vực chăn nuôi.

Kính thưa Bộ trưởng, chăn nuôi là ngành kinh tế quan trọng, không chỉ trong vấn đề an ninh dinh dưỡng mà còn là sinh kế của hàng chục triệu người nông dân. Sau một thời gian dài phát triển, ngành chăn nuôi đã đáp ứng được cơ bản nhu cầu các loại thực phẩm thiết yếu cho tiêu dùng trong nước, gia tăng xuất khẩu và góp phần quan trọng giữ vững mức tăng trưởng chung của ngành nông nghiệp, ổn định và từng bước cải thiện thu nhập, đời sống của người dân. Tuy nhiên, hiện nay sản xuất chăn nuôi trong nước đang xuất hiện rất nhiều bất cập và ngày càng khó khăn, nhiều hộ chăn nuôi và các doanh nghiệp đang bị thua lỗ triền miên, có nguy cơ phá sản hàng loạt trong thời gian tới. Một trong những nguyên nhân có tác động trực tiếp đến hoạt động chăn nuôi, đó là không gian chăn nuôi của Việt Nam ngày càng thu hẹp và điều kiện chăn nuôi ngày càng khắt khe. Hội Chăn nuôi và các Hiệp hội ngành hàng trong lĩnh vực chăn nuôi xin kiến nghị đến Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường một số vấn đề sau:

1) Xem xét bổ sung danh mục đất cho chăn nuôi vào Luật đất đai sửa đổi. Lý do:

- Hiện nay, giá trị sản xuất ngành chăn nuôi đang chiếm khoảng 24% trong toàn bộ khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản, trong khi lại không có quỹ đất rõ ràng cho chăn nuôi, cụ thể: theo kết quả điều tra thống kê năm 2020, tổng diện tích đất nông nghiệp cả nước là 27.983.482 ha, trong đó: đất trồng trọt 11.718.391 ha, đất lâm nghiệp 15.404.790 ha, đất nuôi trồng thủy sản 786.184 ha, đất làm muối 15.586 ha và đất nông nghiệp khác 58.532 ha. Trong khi các nước trên thế giới đều dành một tỷ trọng rất lớn đất cho chăn nuôi; nhất là các nước châu Âu, thường đất đồng cỏ, cây thức ăn chăn nuôi luôn chiếm từ 50-70 % diện tích đất nông nghiệp, cá biệt như Ireland có tới trên 90% diện tích đất nông nghiệp là đồng cỏ, cây thức ăn chăn nuôi...

- Chưa tính đến quỹ đất cho nhu cầu mở rộng quy mô đàn vật nuôi theo Chiến lược phát triển đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1520/QĐ-TTg, ngày 6/10/2020 về Phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045 thì quỹ đất cho nhu cầu di dời các cơ sở chăn nuôi ra khỏi vùng không được phép chăn nuôi (bao gồm: khu dân cư, nội thành, nội thị, khu công cộng, du lịch... theo quy định của Luật Chăn nuôi), hạn cuối cùng phải thực thi là ngày 01/01/2025 là rất lớn, đây đang được xem là “cuộc đại di dời trong sản xuất nông nghiệp” của nước ta. Cụ thể: chỉ tính riêng tỉnh Đồng Nai, theo Quyết định số 296, ngày 24/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, số cơ sở chăn nuôi phải di dời của tỉnh này tính đến ngày 01/01/2025 là 3.006



cơ sở. Nếu tính mức tối thiểu diện tích trung bình cho 1 cơ sở chăn nuôi trang trại nhỏ và vừa hiện nay dao động từ 1,0-5,0 ha, thì Đồng Nai phải cần từ 3.000 - 15.000 ha đất lõi để xây dựng chuồng trại (chưa tính đến không gian, đảm bảo có khoảng cách tối thiểu cho vấn đề kiểm soát môi trường, dịch bệnh theo quy định hiện hành; ví dụ cơ sở chăn nuôi phải cách khu dân cư từ 150- 400 m, tùy theo loại hình chăn nuôi...). Hiện nay, tỉnh Đồng Nai và các cơ sở chăn nuôi buộc phải di dời đang gặp phải khó khăn lớn nhất đó là đất đai và mặt bằng phải đáp ứng được với yêu cầu đủ điều kiện chăn nuôi. Như vậy, nếu tính đủ nhu cầu đất đai cho việc di dời các cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực cấm chăn nuôi trên phạm vi cả nước từ nay đến năm 2025 sẽ cần đến hàng trăm ngàn ha.

- Cần đưa vào phần giải thích từ ngữ của Luật Đất đai khái niệm làm rõ đất cho chăn nuôi tập trung để các địa phương áp dụng trong quy hoạch, vì chăn nuôi tập trung có tính đặc thù cao: **“là đất nông nghiệp, có thể xây dựng được chuồng trại lâu dài, đảm bảo yêu cầu vệ sinh phòng bệnh và môi trường”**. Sản xuất chăn nuôi rất rủi ro, suất đầu tư lớn, thời gian thu hồi vốn dài. Trang trại chăn nuôi là cơ sở sản xuất kinh doanh có điều kiện, phải đảm bảo các yêu cầu kiểm soát dịch bệnh và môi trường, có khoảng cách tối thiểu với khu dân cư, công trình công cộng... Nếu không có quy định rõ trong Luật, thì hôm nay chính quyền cấp cho trang trại, ít lâu sau lại cấp cho dân đến ở xung quanh hoặc xây dựng công trình công cộng khác và cơ sở chăn nuôi lại bỗng dưng trở thành vi phạm các điều kiện, phải di dời, thì không bao giờ chúng ta có được ngành chăn nuôi phát triển bền vững và người chăn nuôi thì lúc nào cũng nơm nớp, không dám đầu tư...

Do đó, rất cần có những quy định cụ thể hạng mục đất dành cho chăn nuôi tập trung trong Luật đất đai sửa đổi. Nếu không có quy định rõ ràng, thì trong thực tế các địa phương và ngành chăn nuôi sẽ không thể xử lý được những bất cập về đất đai, mặt bằng cho nhu cầu xây dựng chuồng trại, mở rộng sản xuất và hoàn thành việc di dời các cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực cấm chăn nuôi theo quy định của Luật Chăn nuôi và Luật Môi trường...

2) Đánh giá tác động môi trường đối với cơ sở chăn nuôi

Việc đánh giá tác động môi trường của các cơ sở chăn nuôi là việc làm rất cần thiết, nhằm hạn chế tác động của hoạt động chăn nuôi đến môi trường, nhất là Việt Nam đã cam kết đưa phát thải ròng về 0 vào năm 2050, mà chăn nuôi là một trong những lĩnh vực gây tác động đáng kể đến vấn đề này, nên không thể không kiểm soát. Tuy nhiên, việc kiểm soát vấn đề này đòi hỏi công nghệ và nguồn lực tài chính không nhỏ, rất cần có sự chia sẻ của Nhà nước, vì thành phần tham gia chăn nuôi phần lớn là những đối tượng khó khăn và có năng lực tài chính hạn chế, do vậy kính đề nghị Bộ trưởng chỉ đạo các cơ quan chức năng:

- Rà soát lại các quy định về đánh giá tác động môi trường đối với các cơ sở chăn nuôi, thực sự phù hợp với yêu cầu và điều kiện thực tiễn Việt Nam, đảm bảo tính khả thi để người chăn nuôi thực hiện nghiêm túc sẽ mang lại hiệu quả tích cực hơn rất nhiều so với việc đưa ra những quy định quá cao mà người chăn nuôi không thể làm hoặc làm quá tốn kém, khi đó họ sẽ đối phó, càng làm cho công tác kiểm soát môi trường trở nên phức tạp và dễ phát sinh các tiêu cực.

- Việc đánh giá tác động môi trường đối với các cơ sở chăn nuôi do cơ quan cấp Bộ đánh giá hiện nay đang gây khó khăn cho cả cơ quan đánh giá và người chăn nuôi, vì số lượng các cơ sở chăn nuôi trên toàn quốc là rất lớn, do đó Bộ nên phân cấp việc này



về cho các cơ quan chức năng quản lý môi trường ở địa phương. Theo phản ánh của người chăn nuôi, hiện nay thời gian đánh giá công nhận cho một cơ sở chăn nuôi trang trại đủ điều kiện sản xuất thường phải kéo dài hàng năm (trung bình là 1-2 năm), với chi phí lên đến hàng trăm triệu đồng. Mỗi năm có tới hàng trăm cơ sở đăng ký mới, chưa kể các cơ sở phải đánh giá lại, hơn nữa các cơ sở chăn nuôi thường hay ở khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng cao...

- So với các ngành kinh tế khác trong hội nhập, ngành chăn nuôi là ngành chịu nhiều tác động rủi ro hơn và việc xử lý môi trường cũng tốn kém hơn, do vậy Nhà nước nên có chính sách hỗ trợ đặc thù về vấn đề kiểm soát môi trường cho lĩnh vực chăn nuôi, giúp người chăn nuôi giảm thiểu khó khăn để đầu tư khôi phục, phát triển sản xuất.

Hội Chăn nuôi và các Hiệp hội lĩnh vực chăn nuôi Việt Nam trân trọng cảm ơn sự quan tâm và hỗ trợ của cá nhân Bộ trưởng và các cơ quan chức năng liên quan của Bộ Tài nguyên và Môi trường vì người chăn nuôi và ngành chăn nuôi Việt Nam phát triển bền vững. Hội Chăn nuôi và các Hiệp hội lĩnh vực chăn nuôi Việt Nam sẽ tích cực vận động các hội viên, doanh nghiệp, người chăn nuôi nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật về môi trường, vì một Việt Nam phát triển xanh, sạch, đẹp.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTT. Trần Hồng Hà (để b/c);
- Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- TT. Phùng Đức Tiến (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Quốc hội (để b/c);
- Các Cục: Chăn nuôi; Thú y (để b/c);
- Văn phòng VCCI (để p/h);
- Các hội, hiệp hội lĩnh vực chăn nuôi, thú y (để p/h);
- Lưu VT.

**TM. HỘI CHĂN NUÔI VIỆT NAM
CHỦ TỊCH**



TS. Nguyễn Xuân Dương

**TM. HIỆP HỘI CHĂN NUÔI GIA CẦM VN
CHỦ TỊCH**



TS. Nguyễn Thanh Sơn

**TM. HH CHĂN NUÔI GIA SÚC LỚN VN
CHỦ TỊCH**



PGS. TS. Hoàng Kim Giao